

VỊNH KHOA THI HƯƠNG

TRẦN TẾ XƯƠNG

TIỂU DẪN

Năm Đinh Dậu, 1897, tại trường thi Hà Nam⁽¹⁾, vợ chồng Toàn quyền Pôn Đu - me và vợ chồng Công sứ Nam Định Lơ Noóc - măng có tới dự lễ xướng danh. Đây là nỗi nhục đối với người trí thức Việt Nam bởi tại chốn tuyển chọn nhân tài cho đất Việt, cái bóng của mấy tên thực dân cướp nước đã trùm lên tất cả. Là nhà nho có lòng tự trọng, vốn tin vào đạo lí thánh hiền và luôn tha thiết với truyền thống văn hiến của dân tộc, Trần Tế Xương hết sức đau xót, phẫn uất.

Bài thơ đã vẽ lên một cách sống động tình trạng suy đồi của Nho học thời ấy cùng những cảnh chương tai gai mắt lúc chế độ thuộc địa nửa phong kiến bước đầu được xác lập ở nước ta.



Lễ xướng danh khoa thi Đinh Dậu (1897)
trường Hà Nam

*
* *

(1) Từ khoa Bính Tuất (1886), do thực dân Pháp đánh chiếm Hà Nội nên trường thi Hà Nội bị bãi bỏ. Trường Hà Nội hợp thí (thi chung) với trường Nam Định. Chốn thi chung ấy được gọi là trường Hà Nam, đặt tại Nam Định.

Nhà nước ba năm mở một khoa⁽¹⁾,
 Trường Nam thi lẫn với trường Hà.
 Lôi thôi sĩ tử vai đeo lọ⁽²⁾,
 Âm oẹ quan trường⁽³⁾ miện g thét loa.
 Lọng cắm rợp trời quan sứ⁽⁴⁾ đến,
 Váy lê quét đất mụ dân⁽⁵⁾ ra.
 Nhân tài đất Bắc nào ai đó,
 Ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà.

(Thơ văn Trần Tế Xương, Sđd)

HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

1. Nêu ấn tượng nổi bật nhất của anh (chị) về khoa thi Hương được tác giả miêu tả trong bài.
2. Khoa thi Hương năm 1897 đã được miêu tả với cảm hứng gì ? Tác giả nhấn mạnh vào tính chất nào của khoa thi đó ?
3. Phân tích ý nghĩa trào phúng của việc sử dụng phép đối ngẫu ở các câu thơ 3 – 4 và 5 – 6.
4. Hãy xác định sắc thái giọng điệu ẩn chứa trong hai câu 7 – 8. Qua giọng điệu của hai câu này cũng như của cả bài thơ, ta có thể hiểu được gì về nỗi lòng tác giả ?
5. Phát biểu suy nghĩ của anh (chị) về thái độ trọng danh dự và tâm sự lo nước thương đời của nhà thơ được biểu lộ trong tác phẩm.

(1) Lệ cứ ba năm lại mở một khoa thi Hương đã có từ xưa. *Nhà nước* : bộ máy quản lí quốc gia, ở đây chỉ triều đình phong kiến nhà Nguyễn.

(2) *Sĩ tử* : người đi thi ; *lọ* : dụng cụ đựng nước uống mà người đi thi mang theo.

(3) *Quan trường* : quan giám thị trường thi.

(4) *Quan sứ* : nói đầy đủ là *quan Công sứ* – viên quan người Pháp đứng đầu bộ máy cai trị của bon thực dân ở một tỉnh.

(5) *Đám* : âm Việt hoá của từ *madame* trong tiếng Pháp có nghĩa là đàn bà.